

Bản án số: 12/2023/HS-PT
Ngày 08-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán:

Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 302/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn Trần T, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: nam; con ông Nguyễn Ánh B và bà Hoàng Thị M; tiền sự, tiền án: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/5/2022, có mặt.

Người làm chứng: Bùi Ngọc Tr, sinh năm 1991, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Ngọc Tr và Nguyễn Trần T là bạn bè, cùng quê với nhau và đều sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 29/05/2022, T sử dụng điện thoại hiệu OPPO, màu đen, sim số 0707266183 gọi đến điện thoại của Tr hiệu Redmi, màu đen, sim số 0938043340 rủ sử dụng ma túy thì Tr đồng ý. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T mang theo 01 gói ma túy đã được bảo quản trong gói nylon hàn kín quần bằng keo đen bên ngoài và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa bỏ vào túi áo khoác đang mặc rồi

đón xe Grab đi một mình đến đường hẻm cạnh Bệnh viện đa khoa Hoàn Hảo thuộc phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T thuê phòng số 24 nhà nghỉ A tại số 20/14 D, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương với số tiền 150.000 đồng. Sau khi thuê phòng, T nhắn tin thông báo số phòng cho Tr biết, khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày Tr đi đến nhà nghỉ A rồi đi vào phòng số 24 gặp T. Khi vào phòng, Tr lên giường ngồi sử dụng điện thoại chơi game, T lấy 01 gói ma túy đá, lấy một ít cho vào vỏ nylon gói thuốc Jet để riêng sử dụng, số còn lại T hàn kín rồi quấn băng keo đen phía ngoài, bỏ vào bóp màu đen cất giấu trên giường. Ma túy đá trong vỏ nylon gói thuốc Jet, T lấy một ít bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để T và Tr sử dụng, phần ma túy còn lại trong vỏ nylon bao thuốc Jet được T hàn kín lại cất giấu trong bao thuốc hiệu Jet rồi để cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên bàn. Tráng thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn ma túy trong nỏ thủy tinh để trên bàn nên lấy sử dụng, sau đó T cùng Tr sử dụng hết số ma túy có trong nỏ thủy tinh. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 30/05/2022, Công an phường An Bình kiểm tra hành chính phòng số 24, nhà nghỉ A, qua kiểm tra phát hiện trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa và 01 vỏ chai nhựa để ở góc cửa phòng ra vào; 01 bóp da màu nâu của Tr để trên giường, bên trong bóp có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; trên bàn có một bao thuốc lá hiệu Jet bên trong đựng 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 bóp da màu đen của T để trên giường bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Công an phường An Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở làm việc. Sau đó lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo xác định chất tinh thể màu trắng có trong gói nylon hàn kín thu trong bóp da màu nâu của bị cáo Tr là ma túy đá. Nguồn gốc ma túy là do Tr xin T vào ngày 22/05/2022 tại một nhà nghỉ (không rõ tên, địa chỉ) ở khu vực thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương sau khi được T thuê phòng, cung cấp ma túy cho Tr sử dụng ma túy.

Chất tinh thể màu trắng thu giữ trong bóp da màu đen của T để trên giường và tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín cất giấu trong bao thuốc lá hiệu Jet là ma túy đá cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là của T, đồng thời T xác định gói ma túy đá trong bóp của Tr là do T cho Tr vào ngày 22/05/2022 tại nhà nghỉ (không rõ tên, địa chỉ) ở khu vực thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương sau khi T thuê phòng, cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy để T và Tr sử dụng ma túy. Nguồn gốc ma túy đã sử dụng và cho Tr vào ngày 22/05/2022 cùng số ma túy bị Công an thu giữ vào ngày 30/05/2022 được T mua của một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) tại khu vực cầu Bửu Hòa thuộc khu phố 5, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào ngày 19/05/2022 với giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa; 01 bóp da màu đen bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng quấn bên ngoài băng keo đen (ký hiệu M1); 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng

(ký hiệu M2-1); 01 bóp da màu đen bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng quăn bên ngoài băng keo đen (ký hiệu M2-2); 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, sim số 0707266183; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, sim số 0938043340.

Tại bản Kết luận giám định số 243/MT-PC09 ngày 07/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng: M1 = 0,3265 gam, M2-1 = 0,2420 gam, M2-2 = 0,9994 gam, đều là loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành cho cả 02 tội là 04 (bốn) năm tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại Quyết định kháng nghị số: 06/QĐ-VKS ngày 12/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác định: Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An căn cứ khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là không đánh giá hết hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, ngoài hành vi rủ rê, thuê nhà nghỉ, cung cấp ma túy cho bị cáo Tr sử dụng vào ngày 29/5/2022 tại Nhà nghỉ A, số 20/14 D, khu phố B, phường An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì ngày 22/5/2022 bị cáo T cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng và thuê nhà nghỉ để cả hai cùng sử dụng. Tuy không xác định được địa điểm nhà nghỉ cụ thể trên địa bàn thành phố Thuận An nhưng căn cứ các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra xác định bị cáo T phạm tội hai lần trở lên là tình tiết định khung theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự nên kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An theo hướng áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự tăng hình phạt bị cáo Nguyễn Trần T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKS ngày 12/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần Bản án hình sự sơ

thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo hướng áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trần T, người làm chứng Bùi Ngọc Tr khai nhận: ngày 22/5/2022, T chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và cùng với Tr sử dụng ma túy, sau khi sử dụng xong T còn cho Tr ma túy.

Bị cáo T không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An kháng nghị trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/05/2022, tại phòng số 24 nhà nghỉ A tại số 20/14 D, khu phố B, phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Trần T đã có hành vi cung cấp ma túy và công cụ sử dụng ma túy cho Bùi Ngọc Tr sử dụng. Ngoài ra, bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 1,5679 gam loại Methamphetamine để sử dụng; Bùi Ngọc Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3265 gam loại Methamphetamine để sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện bắt phạm tội quả tang.

Bị cáo Nguyễn Trần T, ngoài hành vi này, ngày 22/5/2022, T và Tr thuê 01 nhà nghỉ trên địa bàn thành phố Thuận An, sau đó T cung cấp ma túy cho bị cáo Tr cùng sử dụng. Mặc dù các bị cáo không xác định được tên, địa chỉ cụ thể của nhà nghỉ nhưng quá trình điều tra các bị cáo đều xác định T cung cấp ma túy cho Tr sử dụng tại nhà nghỉ, sau đó T còn cho Tr ma túy, số ma túy này đã bị thu giữ khi bắt phạm tội quả tang rạng sáng ngày 30/05/2022, tại phòng số 24 nhà nghỉ A tại số 20/14 D, khu phố B, phường A, thành phố Dĩ An.

Như vậy, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với số ma túy bị cáo T cho Tr ngày 22/5/2022 và bị thu giữ ngày 30/5/2022, phù hợp với kết quả tình trạng nghiệm ma túy theo phiếu trả lời ngày 30/5/2022 của Trạm y tế phường An Bình, thành phố Dĩ An, phù hợp với lời khai tại phiên tòa phúc thẩm.

Bản án sơ thẩm căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, cho rằng ngoài các lời khai của các bị cáo thì không có chứng cứ nào khác để buộc tội bị cáo T về việc tổ chức cho bị cáo Tr sử dụng ma túy vào ngày 22/5/2022 và quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là không phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Do đó có căn cứ xác định: hành vi của Bùi Ngọc Tr đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của Nguyễn Trần T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Như phân tích nhận định trên, hành vi của bị cáo Nguyễn Trần T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương về áp dụng điều khoản nặng hơn và tăng hình phạt đối với bị cáo T.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương về điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trần Tài.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành cho cả 02 tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2022.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trần T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- Công an thành phố Dĩ An (1);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, PHT 13.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ